

DRAGON FENCING CLUB

Date Event / Name

Poule Number UNDER 16.

Piste Number Referee

Name	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	HS	HC	+/-	V	P
Dragon Red.	1		V6	V15	V15	13	13	V15									86	54	+32	4	2
Hunts	2	6		8	9	6	8	10									47	86		0	7
All for 1 Linton	3	2	V15		12	3	V15	8									55	78	-23	2	6
Dragon Blue.	4	4	V15	V15		11	6	12									63	81	-18	2	5
Bury	5	V15	V15	V15	V15		14	V15									89	55	+34	5	1
Cambridge for 1	6	V14	V11	10	V15	V15		12									77	71	+6	4	4
Parkside	7	13	V15	V15	V15	9	V6										82	72	+10	4	3
	8																				
	9																				
	10																				
	11																				
	12																				
	13																				
	14																				
	15																				

Running Order

4 fencers

- 1 v 4
- 2 v 3
- 1 v 3
- 2 v 4
- 3 v 4
- 1 v 2

5 fencers

- 1 v 2
- 3 v 4
- 5 v 1
- 2 v 3
- 5 v 4
- 1 v 3
- 2 v 5
- 4 v 1
- 3 v 5
- 4 v 2

6 fencers

- 1 v 2
- 4 v 5
- 2 v 3
- 5 v 6
- 3 v 1
- 6 v 4
- 2 v 5
- 1 v 4
- 5 v 3
- 1 v 6
- 4 v 2
- 3 v 6
- 5 v 1
- 3 v 4
- 6 v 2

7 fencers

- ~~1 v 4~~
- ~~2 v 5~~
- ~~3 v 6~~
- ~~7 v 1~~
- ~~5 v 4~~
- ~~2 v 3~~
- ~~6 v 7~~
- ~~5 v 1~~
- ~~4 v 3~~
- ~~6 v 2~~
- ~~5 v 7~~
- ~~3 v 1~~
- ~~4 v 6~~
- ~~7 v 2~~
- ~~3 v 5~~
- 1 v 6
- 2 v 4
- 7 v 3
- 6 v 5
- 1 v 2
- 4 v 7